

Bản án số: 110/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18-9-2024
V/v: Tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Lương Công Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Đức Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Trâm – Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, về tranh chấp “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/QĐXX-ST ngày 13/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Thanh P, sinh năm: 1991; Địa chỉ: khu phố B, phường P, thành phố T, Phú Yên.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: khu phố B, phường P, thành phố T, Phú Yên.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn, tại UBND phường P, thành phố T ngày 21/11/2017. C sống hạnh phúc một thời gian thì đến khoảng năm 2023, trong thời gian ông đi làm biển, vợ tự ý bỏ con bỏ đi đâu rồi về, bà con hàng xóm nói rất nhiều, hơn 01 năm nay vợ chồng

không còn tình cảm gì nên yêu cầu giải quyết ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Nguyễn Thùy G, sinh ngày 09/3/2017 và Trần Khải T1, sinh ngày 06/02/2023, hiện nay cháu G đang sống với ông, cháu T1 đang sống với bà T. Yêu cầu giao con chung Trần Nguyễn Thùy G cho ông nuôi dưỡng; giao con Trần Khải T1 cho bà T nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

** Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn, tại UBND phường P, thành phố T ngày 21/11/2017.

Cuộc sống gia đình hạnh phúc, không phát sinh mâu thuẫn, do quá trình chung sống bà vay mượn tiền của người khác sợ chồng biết nên mới bồng con bỏ đi, nay bà đã về nhà, khoảng nợ cá nhân bà từ từ giải quyết, bà biết bản thân còn nhiều sai sót nên chồng mới yêu cầu ly hôn; bà đã thấy sai và xin ông P cho cơ hội để sửa sai, mong Tòa hòa giải đoàn tụ.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Nguyễn Thùy G, sinh ngày 09/3/2017 và Trần Khải T1, sinh ngày 06/02/2023, hiện nay cháu G đang sống với ông P, cháu T1 đang sống với bà. Bà yêu cầu vợ chồng cùng nuôi dạy con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

** Tại phiên tòa:* Nguyên đơn ông Trần Thanh P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xin được ly hôn với bị đơn; về con chung: xin được trực tiếp nuôi con chung là Trần Nguyễn Thùy G, giao con chung Trần Khải T1 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; bị đơn không chấp hành đúng quy định. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TANDTC; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, nguyên đơn ông P được ly hôn với bị đơn bà T. Về con chung: Giao con chung là Trần Nguyễn Thùy G cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Trần Khải T1 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố T ngày 21/11/2017, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà T vay mượn tiền của người khác sợ chồng biết nên bồng con bỏ đi, nay đã trở về. Việc bà T tự ý vay mượn tiền của người khác không thông báo cho ông P, gây nợ nần và khi bỏ đi không thông báo cho ông P biết thể hiện việc vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Trong thời gian bỏ đi bà T không liên lạc, không thông báo gì cho ông P, mạnh ai nấy sống, không còn ai quan tâm đến ai; khi bà trở về địa phương vợ chồng cũng không còn sống chung; là vi phạm nghĩa vụ vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn; việc bị đơn xin được đoàn tụ là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Trần Nguyễn Thùy G, sinh ngày 09/3/2017 và Trần Khải T1, sinh ngày 06/02/2023; hiện nay cháu G đang sống với ông P, cháu T1 đang sống với bà T. Ly hôn, nguyên đơn xin được nuôi cháu G, còn cháu T1 giao cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu G đã trên 07 tuổi, đang sống cùng ông P và có nguyện vọng nếu ba mẹ ly hôn thì xin ở với ba và cháu T1 dưới 36 tháng tuổi, đang sống cùng bà P nên việc nguyên đơn xin được trực tiếp nuôi cháu G, giao cháu T1 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và có căn cứ theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận, giao cháu G cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu T1 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Thanh P.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh P được ly hôn bà Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Nguyễn Thùy G, sinh ngày 09/3/2017 cho ông Trần Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Trần Khải T1, sinh ngày 06/02/2023 cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Trần Thanh P và bà Nguyễn Thị Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Trần Thanh P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0002632 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Đông, Tuy Hòa;
(Giấy CNKH số 80, ngày 21/11/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

